

TTTCY

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2023

TRUNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: ...S.....
Ngày: 12/01/2023

NGHỊ QUYẾT

**Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương
và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2022**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, các đại biểu dự Hội nghị và Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2022, tổ chức vào ngày 03 tháng 01 năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Chính phủ thống nhất đánh giá: Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 được thực hiện trong bối cảnh có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, mới hơn, phức tạp hơn. Tình hình thế giới biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề chưa có tiền lệ, vượt khả năng dự báo khi xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ucraina kéo dài; lạm phát tăng cao; nhiều quốc gia thắt chặt chính sách tiền tệ và tăng lãi suất; giá dầu thô, hàng hóa cơ bản biến động mạnh, một số chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn; rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản, nguy cơ mất an ninh lương thực, an ninh năng lượng gia tăng; tăng trưởng kinh tế suy giảm và có xu hướng suy thoái; hậu quả của dịch bệnh COVID-19 kéo dài; các vấn đề an ninh phi truyền thống, dịch bệnh truyền nhiễm mới nổi, biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, hạn hán ảnh hưởng lớn tại nhiều quốc gia, khu vực.

Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi rất cơ bản, tình hình chính trị, xã hội ổn định, dịch bệnh được kiểm soát..., nền kinh tế phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đến từ những yếu tố bên ngoài và bên trong. Hậu quả dịch bệnh cản trở gian đẽ khắc phục; tác động của nhiều yếu tố bất lợi từ bên ngoài tạo sức ép lớn đối với điều hành kinh tế vĩ mô; áp lực lạm phát tăng cao; nhiều thị trường lớn, truyền thống suy giảm; nợ xấu có xu hướng tăng; giá xăng dầu, nguyên vật liệu

biến động mạnh, chi phí sản xuất, kinh doanh tăng; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài cần được giải quyết. Trong những tháng cuối năm, những hạn chế, bất cập liên quan đến các thị trường tiền tệ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng khoán, bất động sản bộc lộ rõ; sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực phải thu hẹp, cắt giảm lao động, giảm giờ làm, nghỉ luân phiên... Trong khi đó, dịch bệnh, thiên tai, bão lũ vẫn diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương đã bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Quốc hội để chỉ đạo, điều hành đúng hướng, quyết liệt, thống nhất, bài bản, khoa học, linh hoạt, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm trên các lĩnh vực. Chú trọng rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật; tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp tham vấn ý kiến, kiểm tra thực tiễn, giải quyết những hạn chế, bất cập; thành lập các ban chỉ đạo, tổ công tác đề đôn đốc, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn; vừa nỗ lực xử lý hiệu quả những nhiệm vụ thường xuyên ngày càng nhiều, yêu cầu ngày càng cao; vừa ứng phó kịp thời, hiệu quả những vấn đề cấp bách phát sinh; đồng thời tập trung giải quyết nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài. Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự quan tâm, giúp đỡ của bạn bè quốc tế, kinh tế - xã hội nước ta năm 2022 phục hồi tích cực, đạt những kết quả quan trọng, khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực; đạt được mục tiêu tổng quát, đạt và vượt 13/15 chỉ tiêu, xấp xỉ đạt 01 chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng kinh tế phục hồi nhanh, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm tăng 3,15%. Các công cụ chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, đồng bộ, chắc chắn, linh hoạt, kết hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác; bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng. Thu ngân sách nhà nước vượt 27,76% dự toán, tăng 14,12% so với năm 2021; chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5%, trong đó xuất khẩu đạt 371,85 tỷ USD, tăng 10,6%; cán cân thương mại duy trì xuất siêu năm thứ 7 liên tiếp, ước đạt 11,2 tỷ USD; vị thế của Việt Nam trong thương mại quốc tế từng bước được khẳng định. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 3,22 triệu tỷ đồng tăng 11,2% so với năm 2021, tương đương 33,8% GDP, trong đó vốn FDI thực hiện đạt gần 22,4%, tăng 13,5%. GDP tăng 8,02%, nâng quy mô nền kinh tế lên 409 tỷ USD, bình quân đầu người đạt 4.110 USD; cả 3 khu vực đều phục hồi, phát triển tốt. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, trong đó công nghiệp chế biến chế tạo tăng 8,1%. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia; xuất khẩu nông sản đạt trên 53,2 tỷ USD; trên 73% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Khu vực dịch vụ tăng 9,99%; các hoạt động thương mại, dịch vụ phục hồi mạnh; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 19,8% so với năm 2021. Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp phát triển du lịch, năm 2022, có gần 102 triệu lượt

khách du lịch nội địa và 3,66 triệu lượt khách du lịch quốc tế đến Việt Nam. An ninh năng lượng được bảo đảm, cơ bản xử lý được tình trạng thiếu hụt xăng, dầu cục bộ; thị trường lao động phục hồi tích cực.

Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Trong năm 2022, có 208,3 nghìn doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, tăng 30,3% so với năm 2021. Tích cực rà soát, hoàn thiện phương án xử lý các doanh nghiệp, dự án kém hiệu quả, tồn đọng kéo dài và các tổ chức tín dụng yếu kém. Quyết liệt chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công, triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 03 chương trình mục tiêu quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ nhiều công trình, dự án hạ tầng quan trọng quốc gia. Công tác quy hoạch được chú trọng. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; chuyển đổi năng lượng, tăng trưởng xanh được tăng cường. Tiếp tục thúc đẩy triển khai các cam kết tại Hội nghị lần thứ 26 của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu. Chủ trì và phối hợp tham mưu tổng kết, xây dựng các Nghị quyết của Bộ Chính trị và chủ động triển khai Chương trình hành động của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh đối với 6 vùng kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng chỉ đạo thực hiện. Quán triệt, tập trung triển khai Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021. Các giá trị văn hoá truyền thống và di sản văn hóa của dân tộc được quan tâm bảo tồn, phát triển. Tổ chức nhiều chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc. Tổ chức thành công, tham dự và đạt thành tích cao tại nhiều sự kiện thể thao lớn, nhất là SEA Games 31. Thực hiện tốt các chính sách người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội cơ bản và đời sống nhân dân; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm khoảng 1,2% so với năm 2021. Trong giai đoạn 2020 - 2022, có 68,67 triệu lượt người lao động và các đối tượng yếu thế; 1,41 triệu lượt người sử dụng lao động được hỗ trợ với tổng số tiền 104.499 tỷ đồng. Kiểm soát tốt dịch bệnh COVID-19; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; từng bước tháo gỡ tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Chất lượng giáo dục, đào tạo được nâng lên, tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh cao đẳng, đại học; đẩy mạnh triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; tuyển dụng biên chế giáo viên đáp ứng yêu cầu năm học mới. Chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và thị trường lao động. Chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ được nâng cao; hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được hình thành và phát triển mạnh mẽ.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật được đẩy mạnh. Chính phủ đã tổ chức 09 phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, cho ý kiến, thông qua 39 đề nghị xây dựng luật, dự án luật; đã trình Quốc hội thông qua 12 luật, cho ý kiến 08 luật. Tiếp tục xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng rà soát, sắp xếp lại tổ chức, bộ máy

của các bộ, cơ quan, địa phương gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thúc đẩy cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Chuyển đổi số quốc gia được triển khai một cách sâu rộng, thực chất, đặc biệt là Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030; tiếp tục đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, ứng dụng công nghệ số, Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng, qua đó góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, độc lập, chủ quyền quốc gia tiếp tục được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được thực hiện linh hoạt, thiết thực và hiệu quả. Công tác thông tin, truyền thông có nhiều đổi mới, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông chính sách; kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, xuyên tạc. Nhiều tổ chức quốc tế và chuyên gia trong nước, quốc tế đánh giá tích cực về kết quả và triển vọng phát triển kinh tế - xã hội của nước ta. Uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được củng cố và nâng cao.

Bên cạnh các kết quả đạt được là cơ bản, nước ta vẫn còn những tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô chưa thật ổn định vững chắc, sức ép lạm phát cao; các thị trường tài chính, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và việc triển khai thực hiện một số chính sách thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 3 chương trình mục tiêu quốc gia chưa đạt yêu cầu. Công tác lập quy hoạch còn chậm. Sản xuất kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực gặp khó khăn. Tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế ở một số cơ sở y tế chậm được xử lý dứt điểm. Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững gặp nhiều thách thức; đời sống của một bộ phận người dân còn gặp khó khăn. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn một số hạn chế. Năng lực phân tích, dự báo, phản ứng chính sách của một số cơ quan còn chậm. Phát triển văn hóa chưa tương xứng với phát triển kinh tế. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đấu tranh, phòng, chống tội phạm, quốc phòng, an ninh trên một số địa bàn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp...

Bước sang năm 2023, năm có ý nghĩa quan trọng, là năm bản lề thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, hậu quả kéo dài; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột Nga - Ucraina còn diễn biến khó lường. Lạm phát ở mức cao, xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất tiếp tục kéo dài, tăng trưởng kinh tế có xu hướng chậm lại, nguy cơ suy thoái gia tăng tại nhiều quốc gia, khu vực. Ở trong nước, sức ép lạm phát còn lớn; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp; tình hình sản xuất kinh doanh, lao động và việc làm trong nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục gặp khó khăn; những tồn tại, bất cập từ nội tại nền kinh tế tích tụ từ lâu chưa được

xử lý dứt điểm, trong khi quy mô nền kinh tế nước ta còn khiêm tốn, độ mở lớn, khả năng cạnh tranh và sức chống chịu còn hạn chế; những yếu tố đột xuất, bất ngờ tác động, ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực, tiềm ẩn rủi ro, khó dự báo. Mặt khác, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ dự báo tiếp tục diễn biến bất thường và ảnh hưởng nặng nề hơn.

Chính phủ cùng các bộ, ngành, địa phương quán triệt đầy đủ, sâu sắc và quyết liệt triển khai hiệu quả các ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương ngày 03 tháng 01 năm 2023, đặc biệt là các quan điểm, định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời bổ sung vào các chương trình, kế hoạch hành động với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

Thống nhất phương châm điều hành của năm 2023 là **“Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”**, Chính phủ yêu cầu từng thành viên Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung quán triệt và tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời, quyết liệt kết luận của Trung ương, Nghị quyết của Quốc hội và Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp kiến nghị của các địa phương tại Hội nghị, gửi các bộ, cơ quan liên quan xử lý theo quy định; yêu cầu các bộ, cơ quan khẩn trương xử lý kiến nghị của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Quý Mão năm 2023 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

2. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2022

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng trong điều kiện có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, mới hơn, phức tạp hơn đến từ những yếu tố bên ngoài cùng với từ nội tại của tình hình kinh tế - xã hội đất nước. Công việc thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ngày càng nặng nề hơn, đồng thời, phải xử lý nhiều vấn đề phát sinh, đột xuất và bất cập, tồn đọng kéo dài. Trong bối cảnh đó, với quyết tâm, trách nhiệm, đoàn kết, nhất trí cao, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định và quyết liệt, kịp thời thực hiện ngay từ đầu năm phương châm hành động **“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”**; từng bước vượt qua khó khăn, thách thức để phục hồi kinh tế - xã hội nhanh, phát triển bền vững. Chính phủ đã khẩn trương xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, phương án, kịch bản điều hành phù hợp thực tiễn; quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên tất cả các lĩnh vực với 6 quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành và 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, phấn đấu hoàn thành

cao nhất các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022, tạo nền tảng cho việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021 - 2025.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Nhân dân; thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Chính phủ; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ. Chính phủ đã ban hành Quy chế làm việc với nhiều quy định mới thể hiện rõ hơn về phân cấp, phân quyền, ủy quyền đi đôi với việc phân bổ nguồn lực hợp lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chặt chẽ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo trong hành động, xử lý, ứng biến nhanh; bám sát tình hình thực tiễn, có đối sách, giải pháp phù hợp, xử lý kịp thời những vấn đề mới phát sinh. Cùng với tập trung chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm và 03 đột phá chiến lược nêu tại Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; thúc đẩy cải cách hành chính, thủ tục hành chính, chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; quyết liệt xử lý những vấn đề tồn đọng, kéo dài. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Chú trọng phát triển khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hình thành từng bước thị trường lao động linh hoạt, đồng bộ và hiện đại, thúc đẩy tăng năng suất lao động từ nền tảng lực lượng nhân lực khoa học, công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh quốc gia. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; huy động nguồn lực xã hội trong việc thực hiện các chính sách xã hội; triển khai toàn diện, thiết thực, kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đổi mới và tăng cường thông tin, truyền thông; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; góp phần củng cố khối đoàn kết, tạo đồng thuận xã hội và đưa chủ trương, chính sách vào cuộc sống; hạn chế và xử lý nhanh, hiệu quả khủng hoảng truyền thông. Vì vậy, dù tình hình đất nước năm 2022 tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức hơn những năm trước nhưng kết quả đạt được trên các lĩnh vực là khá toàn diện và đã tạo dư địa, không gian phát triển cho năm 2023 và những năm tiếp theo.

Chính phủ cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành năm 2023 tại Tờ trình số 19/TTr-VPCP ngày 02 tháng 01 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ và đại biểu dự họp; hoàn thiện và ban hành Báo cáo để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương.

3. Về Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp đầy đủ ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến đại biểu tại Hội nghị Chính phủ với địa phương, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 06 tháng 01 năm 2023 để ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết trước ngày 20 tháng 01 năm 2023.

4. Về Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025, năm 2022

Chính phủ cơ bản thống nhất với những nội dung chủ yếu của Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025, năm 2022 tại văn bản số 9246/BC-BKHĐT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục quán triệt, triển khai quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ, thực chất các giải pháp, nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế; thực hiện nghiêm yêu cầu báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Về Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2022

Chính phủ cơ bản thống nhất với những nội dung chủ yếu của Báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 do Bộ Nội vụ trình tại văn bản số 6654/BC-BNV ngày 26 tháng 12 năm 2022. Để tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, trong năm 2023, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

a) Ban hành, tổ chức triển khai các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; tiếp tục rà soát, tháo gỡ những rào cản về thể chế, cơ chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp cũng như các cơ quan nhà nước trong giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp để tạo đột phá trong cải cách hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ; khẩn trương nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để thực thi các phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống

hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Chủ động hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trong đó, các bộ, ngành rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý đáp ứng đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong Quý I năm 2023 làm cơ sở triển khai thống nhất, hiệu quả trên toàn quốc; kết nối với Cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng; thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện thông qua mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ. Tổ chức triển khai có hiệu quả việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

6. Về Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP năm 2022

Chính phủ cơ bản thống nhất với những nội dung chủ yếu của Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP trong năm 2022 do Bộ Thông tin và Truyền thông trình tại văn bản số 202/BC-BTTTT ngày 27 tháng 12 năm 2022. Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, chú trọng vấn đề đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

b) Khẩn trương ban hành và quyết liệt triển khai Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023, hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp.

c) Đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, liên thông, kết nối các nền tảng số, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp, giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

d) Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, tài chính số, kinh tế số, thanh toán không dùng tiền mặt đối với chi trả trợ cấp xã hội, chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội, ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong việc định danh khách hàng, xác thực tài khoản ngân hàng. Tăng cường chuyển đổi số các tập đoàn, tổng công ty, các doanh nghiệp nhỏ và vừa,...

đ) Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khẩn trương khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

e) Phát triển nguồn nhân lực cho triển khai Chính phủ số, chuyển đổi số quốc gia theo kế hoạch đề thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

7. Về Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng năm 2022

Chính phủ cơ bản thống nhất với những kết quả chủ yếu của công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2023 do Thanh tra Chính phủ trình tại văn bản số 2284/BC-TTCP ngày 27 tháng 12 năm 2022. Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội; khắc phục những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nhận thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng kéo dài; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 623/UBTVQH15 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

c) Khẩn trương triển khai kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường công tác thanh tra quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra.

d) Thanh tra Chính phủ khẩn trương tổ chức quán triệt, thi hành Luật Thanh tra năm 2022; sớm hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết Luật Thanh tra, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Kiểm toán Nhà nước trong quá trình lập, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kịp thời xử lý các chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán (nếu có).

8. Về Báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06)

Chính phủ cơ bản thống nhất với đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 tại Báo cáo số 2094/BC-TCTTKĐA ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tổ công tác triển khai Đề án

06 (Bộ Công an). Trong năm 2023, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu sau:

a) Tập trung hoàn thành và triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu nêu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, nhất là 10 dịch vụ công đã quá hạn triển khai trong năm 2022. Tiếp tục hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã cung cấp trên môi trường mạng, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia; đổi mới sáng tạo, xây dựng cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2023 danh mục thủ tục hành chính tập trung tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2023.

b) Khẩn trương nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông để hoàn thành việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Đồng thời rà soát, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ các dịch vụ công đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm đáp ứng nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

c) Bộ Công an chủ trì:

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương trong tháng 01 năm 2023; tiếp tục hoàn thiện ứng dụng định danh, xác thực điện tử (VNEID), tích hợp các dịch vụ thiết yếu để dần thay thế các giấy tờ liên quan đến công dân, phấn đấu đến Quý II năm 2023 cấp được 40 triệu tài khoản định danh điện tử cho người dân; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp viễn thông đảm bảo kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông suốt, thực hiện đối soát, xác thực thông tin đăng ký thuê bao, thúc đẩy giải quyết dứt điểm tình trạng sử dụng sim rác, sim nặc danh.

- Phối hợp với các Bộ, cơ quan: Tư pháp, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thí điểm 02 nhóm dịch vụ công liên thông: “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí” trong tháng 01 năm 2023; xử lý ngay những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trước khi triển khai nhân rộng trên toàn quốc, bảo đảm đáp ứng các điều kiện về địa lý, quy mô dân số, trình độ dân trí, am hiểu và thực hiện dịch vụ công của người dân, tạo thuận lợi và sự hài lòng cho người dân.

9. Về Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Chính phủ cơ bản thống nhất đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm

2022; những khó khăn, vướng mắc và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 tại Báo cáo số 16/BC-VPCP ngày 02 tháng 01 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ. Trong năm 2023, yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu sau:

a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền thực thi ngay phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo nguyên tắc một văn bản sửa nhiều văn bản.

b) Trình phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2023 vào một đợt trước ngày 30 tháng 9 năm 2023.

c) Nghiên cứu, tiếp thu và đưa vào rà soát, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị, vướng mắc, đề xuất của các hiệp hội, doanh nghiệp về các quy định kinh doanh tại Báo cáo. Thời hạn hoàn thành, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 31 tháng 3 năm 2023.

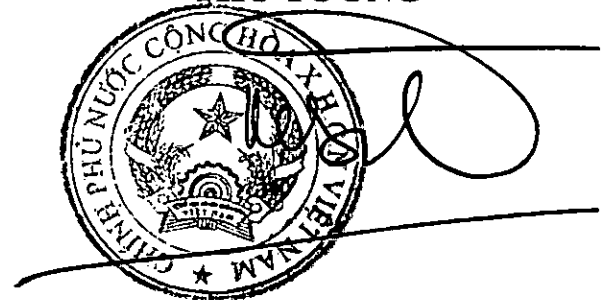
10. Về Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình xây dựng, trình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền Chính phủ năm 2022

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục chủ động, tích cực, quyết liệt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là các đề án trong Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tập trung, ưu tiên cho công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế, nhất là các văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ; tăng cường năng lực phản ứng chính sách, khẩn trương rà soát, phát hiện, sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi kịp thời những quy định bất cập, gây khó khăn, vướng mắc trong thực hiện, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, TH (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Phạm Minh Chính